

Mẫu số 3.1: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN DU LỊCH PHÚ QUỐC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2608/2025/ BCTHTC/DLPQ

An Giang, ngày 26 tháng 08 năm 2025

V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

Kỳ báo cáo từ 01/01/2025 – 30/6/2025

Kính gửi: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1701971178 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 06/9/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11/8/2025.
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Bãi Dài, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0773608733 - Số fax giao dịch:
- Loại hình doanh nghiệp: công ty cổ phần chưa đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:
 - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
Chi tiết: Khách sạn, biệt thự, khu du lịch sinh thái; khu nghỉ dưỡng;
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - Kinh doanh casino, trò chơi có thưởng.
 - Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề.
- Mã số thuế: 1701971178

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: Kỳ báo cáo bán niên 6 tháng đầu năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo:

Chỉ tiêu	Kỳ trước* (30/6/2024)	Kỳ báo cáo (30/6/2025)
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	2,953,522,801,950	1,996,398,430,797
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	7,500,000,000,000	7,500,000,000,000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	0	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(4,546,477,198,050)	(5,503,601,569,203)
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0
- Chênh lệch tỷ giá	0	0
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	41,606,600,881,914	40,689,867,008,526
- Nợ vay ngân hàng	217,240,711,246	324,515,022,934
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu:	7,519,011,125,532	7,520,883,997,732
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	7,519,011,125,532	7,520,883,997,732
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	0	0
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	0	0
- Nợ phải trả khác:	33,870,349,045,136	32,844,467,987,860
+ Phải trả người bán ngắn hạn	658,869,969,772	474,922,866,816
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4,685,778,482,870	4,661,691,771,853
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1,142,888,467,003	870,796,723,762
+ Phải trả người lao động	3,363,557,886	1,667,906,024
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	1,450,912,137,193	1,100,183,593,617
+ Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	411,544,104,281	324,421,581,677
+ Phải trả ngắn hạn khác	13,655,272,255,565	13,507,810,693,023
+ Dự phòng phải trả ngắn hạn	10,915,925,284	18,519,430,014
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	137,283,119	-
+ Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	480,253,598,372	208,785,549,364
+ Phải trả dài hạn khác	11,370,413,263,791	11,675,667,871,710
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
+ Dự phòng phải trả dài hạn	-	-
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0.93	0.95
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	14.09	20.38
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	1.23	1.30
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	1.19	1.26
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	0.26	-0.34



5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	2.55	3.77
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	2.55	3.77
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	(332,604,954,293)	(561,223,486,128)
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	(332,604,954,293)	(564,376,179,007)
- Lỗ lũy kế (nếu có)	(4,546,477,198,050)	(5,503,601,569,203)
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0.01	-0.01
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0.11	-0.28
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)		

*Ghi chú: * Kỳ trước là cùng kỳ 06 tháng của năm trước đối với kỳ báo cáo 06 tháng và cùng kỳ của năm trước đối với kỳ báo cáo năm.*

*** Số liệu về tình hình tài chính được tính toán từ báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét/báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện*

**** Trường hợp trái phiếu/khoản vay bằng ngoại tệ thì sử dụng tỷ giá quy đổi tại thời điểm lập báo cáo, theo tỷ giá bán của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.*

***** Đối với các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật chuyên ngành có quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính, phải nêu rõ: loại hình doanh nghiệp, các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định tại pháp luật nào chuyên ngành, các chỉ tiêu theo báo cáo tài chính được kiểm toán là bao nhiêu và nêu rõ doanh nghiệp có đáp ứng được chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật không.*

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét/báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VietValues)

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán: Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.



Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: văn phòng.



GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Nguyên

